

TẠP CHÍ **KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN** Vietnam Journal of Hydro - Meteorology

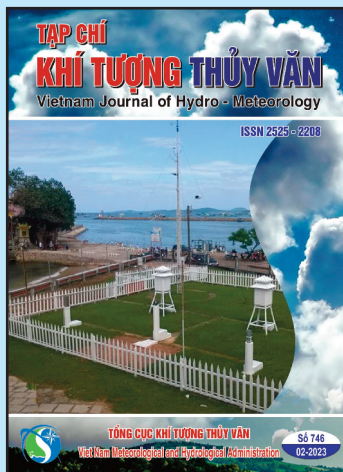
ISSN 2525 - 2208



TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
Viet Nam Meteorological and Hydrological Administration

Số 746

02-2023



Q. TỔNG BIÊN TẬP

PGS. TS. Đoàn Quang Trí

- | | |
|------------------------------|-----------------------------|
| 1. GS. TS. Trần Hồng Thái | 14. PGS. TS. Mai Văn Khiêm |
| 2. GS. TS. Trần Thực | 15. PGS. TS. Nguyễn Bá Thủy |
| 3. GS. TS. Mai Trọng Nhuận | 16. TS. Tống Ngọc Thanh |
| 4. GS. TS. Phan Văn Tân | 17. TS. Đinh Thái Hưng |
| 5. GS. TS. Nguyễn Kỳ Phùng | 18. TS. Võ Văn Hòa |
| 6. GS. TS. Phan Đình Tuấn | 19. TS. Nguyễn Đắc Đồng |
| 7. GS. TS. Nguyễn Kim Lợi | 20. GS. TS. Kazuo Saito |
| 8. PGS. TS. Nguyễn Văn Thắng | 21. GS. TS. Jun Matsumoto |
| 9. PGS. TS. Dương Văn Khảm | 22. GS. TS. Jaecheol Nam |
| 10. PGS. TS. Dương Hồng Sơn | 23. TS. Keunyoung Song |
| 11. TS. Hoàng Đức Cường | 24. TS. Lars Robert Hole |
| 12. TS. Bạch Quang Dũng | 25. TS. Sooyoul Kim |
| 13. PGS. TS. Đoàn Quang Trí | |

Giấy phép xuất bản

Số: 225/GP-BTTTT - Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 08/6/2015

Tòa soạn

Số 8 Pháo Đài Láng, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 024.39364963
Email: tapchikttv@gmail.com

Chế bản và In tại:

Công ty TNHH sản xuất và in bao bì Thiên Hà
ĐT: 0243.562.4399

Ảnh bìa: Trạm Quan trắc Khí tượng bề mặt Phú Quốc

Giá bán: 40.000 đồng

TẠP CHÍ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

SỐ 746 - 2/2023

MỤC LỤC

Bài báo khoa học

- 1 **Trần Thanh Tùng, Trần Đăng Hùng:** Nghiên cứu ứng dụng ảnh Sentinel 2 đánh giá diễn biến đường bờ và biến đổi địa hình đáy biển khu vực cửa Nhật Lệ, Quảng Bình
- 12 **Nguyễn Việt Hưng, Lê Ngọc Quyền, Lê Thị Phương Trúc, Nguyễn Thị Thu Thảo, Huỳnh Thị Phương Trang, Phạm Thị Vân Thảo, Trương Thị Thùy Trang, Phạm Trương Hoài Thẩm, Tạ Thanh Lan, Trần Thị Mai Trang, Trần Thanh Đào:** Xây dựng bản đồ phân vùng chất lượng nước trong hệ thống kênh, rạch nội đô thành phố Hồ Chí Minh dựa trên kết quả quan trắc
- 27 **Nguyễn Đình Sơn, Đỗ Hữu Tuấn:** Đánh giá hiện trạng nồng độ các hợp chất PAHs (Polycyclic Aromatic Hydrocarbons) trong nước mặt Hồ Tây, Thành phố Hà Nội
- 36 **Huỳnh Thị Ngọc Tươi, Nguyễn Đức Thiện, Trần Đức Dũng, Vũ Hoàng Thái Dương:** Đánh giá tác động của biến đổi sử dụng đất đến tính bền vững sinh kế nông dân trồng lúa tỉnh An Giang
- 56 **Phan Hồng Việt, Đỗ Ngọc Hoàn, Lê Thị Thu Hoa, Lê Quý Thảo:** Đánh giá tác động môi trường kinh tế – xã hội do hoạt động khai thác đá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương
- 70 **Lê Tuyết Ngọc, Nguyễn Châu Mỹ Duyên, Nguyễn Hoàng Phong, Bùi Tá Long:** Đánh giá các tác động sức khỏe cộng đồng do phơi nhiễm ngắn hạn ô nhiễm PM_{2.5}: Nghiên cứu điển hình tại tỉnh Bình Dương
- 87 **Nguyễn Thị Tuyết Nam, Nguyễn Ngọc Trinh, Nguyễn Thị Minh Thu, Phạm Thế Bảo:** Đặc điểm và ảnh hưởng của nghịch nhiệt đến nồng độ bụi mịn (PM_{2.5}) tại thành phố Hồ Chí Minh
- 96 **Doãn Hà Phong, Trần Hữu Thế:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng bản đồ nguy cơ ngập do nước biển dâng cho thành phố Hồ Chí Minh

Table of content

- 1** Tung, T.T.; Hung, T.D. A study on using Sentinel 2 imagery to analyse shoreline change and nearshore topography evolution in the Nhat Le estuary, Quang Binh Province. *VN J. Hydrometeorol.* **2023**, 746, 1–11.
- 12** Hung, N.V.; Quyen, L.N.; Truc, L.T.P.; Thao, N.T.T.; Trang, H.T.P.; Thao, P.T.V.; Trang, T.T.T.; Tham, P.T.H.; Lan, T.T.; Trang, T.T.M.; Dao, T.T. Building a map of water quality zoning in the canal system in the inner city of Ho Chi Minh City based on monitoring results. *VN J. Hydrometeorol.* **2023**, 746, 12–26.
- 27** Son, N.D.; Tuan, D.H. Assessment of PAHs (Polycyclic Aromatic Hydrocarbons) concentration in surface water of Hotay Lake, Hanoi City. *VN J. Hydrometeorol.* **2023**, 746, 27–35.
- 36** Tuoi, H.T.N.; Thien, N.D.; Dung, T.D.; Duong, V.H.T. Assessing the impact of land use change on rice farmers' livelihood vulnerability in An Giang Province. *VN J. Hydrometeorol.* **2023**, 746, 36–55.
- 56** Viet, P.H.; Hoan, D.N.; Hoa, L.T.T.; Thao, L.Q. Assessment of socio-economic environmental impacts, due to stone mining activities for building materials in Binh Duong Province. *VN J. Hydrometeorol.* **2023**, 746, 56–69.
- 70** Ngoc, L.T.; Duyen, N.C.M.; Phong, N.H.; Long, B.T. Assessment of public health impacts associated with short-term PM_{2.5} pollution exposure: A case study in Binh Duong Province, Vietnam. *VN J. Hydrometeorol.* **2023**, 746, 70–86.
- 87** Nam, N.T.T.; Trinh, N.N.; Thu, N.T.M.; Bao, P.T. Characteristics and effect of the temperature inversion on concentrations of fine particulate matter (PM_{2.5}) in Ho Chi Minh City. *VN J. Hydrometeorol.* **2023**, 746, 87–95.
- 96** Phong, D.H.; The, T.H. Applying artificial intelligence in building a flood risk map due to sea level rise for Ho Chi Minh City. *VN J. Hydrometeorol.* **2023**, 746, 96–107.